

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1460/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực ngoại giao tại tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3033/QĐ-BNG ngày 18/10/2024 của Bộ Ngoại giao về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao;

Theo đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực ngoại giao tại tỉnh Bắc Ninh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan công khai nội dung thủ tục hành chính nội bộ theo Quyết định công bố trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử của đơn vị.

Thời hạn hoàn thành chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- VP UBND tỉnh: CVP; các PCVP;
- Phòng Ngoại vụ;
- Lưu: VT, KSTTHC.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Quang Khải



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

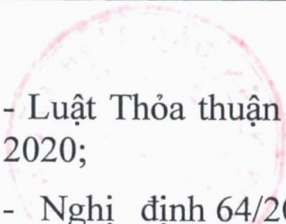
Phụ lục

**DANH MỤC VÀ NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
LĨNH VỰC NGOẠI GIAO TẠI TỈNH BẮC NINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1460 /QĐ-UBND ngày 20 /11/2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh Cơ quan cấp Sở	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh; - Cơ quan thực hiện thẩm định hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế: Văn phòng UBND tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thỏa thuận quốc tế 2020; - Nghị định 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.
2	Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh; - Cơ quan thực hiện thẩm định hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế: Văn phòng UBND tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thỏa thuận Quốc tế 2020; - Nghị định 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.
3	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh Cơ quan cấp Sở	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh; - Cơ quan thực hiện thẩm định hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế: Văn phòng UBND tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thỏa thuận Quốc tế 2020; - Nghị định 64/2021/NĐ-CP ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.

4	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh; - Cơ quan thực hiện thẩm định hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế: Văn phòng UBND tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh. 	 <ul style="list-style-type: none"> - Luật Thỏa thuận Quốc tế 2020; - Nghị định <u>64/2021/NĐ-CP</u> ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.
5	Chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh; - Cơ quan thực hiện thẩm định hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế: Văn phòng UBND tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thỏa thuận Quốc tế 2020; - Nghị định <u>64/2021/NĐ-CP</u> ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.
6	Chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh; - Cơ quan thực hiện thẩm định hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế: Văn phòng UBND tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thỏa thuận Quốc tế 2020; - Nghị định <u>64/2021/NĐ-CP</u> ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

1. Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh Cơ quan cấp Sở

Trình tự và thời hạn giải quyết:	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: + Cơ quan đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ), các cơ quan cấp Sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế và các cơ quan khác có liên quan. + Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc
----------------------------------	---

	<p>phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p>+ Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.</p> <p>- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ) để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bằng văn bản về việc ký kết thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 5: Người đứng đầu cơ quan cấp Sở tiến hành ký kết hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác ký thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 6 (15 ngày kể từ ngày thỏa thuận quốc tế được ký kết): Cơ quan cấp Sở báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bằng văn bản, đồng thời gửi Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ) bản sao thỏa thuận quốc tế.</p>
Thành phần hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề xuất về việc ký kết thỏa thuận quốc tế; - Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan; - Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan; - Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.
Cách thức thực hiện	Gửi trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành
Đối tượng thực hiện:	Cơ quan cấp Sở đề xuất thực hiện ký kết thỏa thuận quốc tế.
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện:	Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được ký kết.

Yêu cầu, điều kiện:	Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế 2020.
Phí, lệ phí (nếu có):	Không quy định
Căn cứ pháp lý:	- Luật Thỏa thuận quốc tế 2020; - Nghị định <u>64/2021/NĐ-CP</u> ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.

2. Ký kết thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện

Trình tự và thời hạn giải quyết:	<p>- Bước 1:</p> <p>+ Cơ quan đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ), các cơ quan cấp Sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế đó và các cơ quan khác có liên quan.</p> <p>+ Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.</p> <p>+ Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.</p> <p>- Bước 2 (<i>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</i>): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ) để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>- Bước 4 (<i>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ</i>): Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bằng văn bản về việc ký kết thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 5: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành ký kết hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác ký thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 6 (<i>15 ngày kể từ ngày thỏa thuận quốc tế được ký kết</i>): UBND cấp huyện báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bằng văn bản, đồng thời gửi Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ) bản sao thỏa thuận quốc tế.</p>
Thành phần hồ	- Văn bản đề xuất về việc ký kết thỏa thuận quốc tế;

Sơ:	<ul style="list-style-type: none"> - Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan; - Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan; - Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.
Cách thức thực hiện	Gửi trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành
Đối tượng thực hiện:	UBND cấp huyện đề xuất thực hiện ký kết thỏa thuận quốc tế.
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp huyện, Văn phòng UBND tỉnh (phòng Ngoại vụ), các cơ quan cấp Sở.
Kết quả thực hiện:	Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được ký kết.
Yêu cầu, điều kiện:	Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế 2020.
Phí, lệ phí (nếu có):	Không quy định
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thỏa thuận Quốc tế 2020; - Nghị định <u>64/2021/NĐ-CP</u> ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.

3. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh Cơ quan cấp Sở

Trình tự và thời hạn giải quyết:	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: <ul style="list-style-type: none"> + Cơ quan đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ), các cơ quan cấp Sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế và các cơ quan khác có liên quan. + Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. + Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại. - Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ
----------------------------------	---

	<p>quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ) để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bằng văn bản về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 5 (15 ngày kể từ ngày việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): Cơ quan cấp Sở thông báo Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ) bằng văn bản.</p>
Thành phần hồ sơ:	<p>- Văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế;</p> <p>- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan;</p> <p>- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan;</p> <p>- Văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.</p>
Cách thức thực hiện	Gửi trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành
Đối tượng thực hiện:	Cơ quan cấp Sở đề xuất thực hiện ký kết thỏa thuận quốc tế.
Cơ quan thực hiện	<p>- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh;</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh.</p>
Kết quả thực hiện:	Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn.
Yêu cầu, điều kiện:	Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế 2020.
Phí, lệ phí (nếu có):	Không
Căn cứ pháp lý:	<p>- Luật Thỏa thuận Quốc tế 2020;</p> <p>- Nghị định <u>64/2021/NĐ-CP</u> ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.</p>

4. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện

<p>Trình tự và thời hạn giải quyết:</p>	<p>- Bước 1:</p> <p>+ Cơ quan đề xuất lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ), các cơ quan cấp Sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế đó và các cơ quan khác có liên quan.</p> <p>+ Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p>+ Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.</p> <p>- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ) để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bằng văn bản.</p> <p>- Bước 5 (15 ngày kể từ ngày việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): UBND cấp huyện thông báo Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ).</p>
<p>Thành phần hồ sơ:</p>	<p>- Văn bản đề xuất sửa đổi, bổ sung, gia hạn thỏa thuận quốc tế;</p> <p>- Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan;</p> <p>- Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan;</p> <p>- Văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.</p>
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Gửi trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành</p>
<p>Đối tượng thực hiện:</p>	<p>UBND cấp huyện đề xuất việc ký kết thỏa thuận quốc tế.</p>
<p>Cơ quan thực</p>	<p>- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND</p>

hiện	cấp tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp huyện, Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ), các cơ quan cấp Sở.
Kết quả thực hiện:	Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được sửa đổi, bổ sung, gia hạn.
Yêu cầu, điều kiện:	Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế 2020.
Phí, lệ phí (nếu có):	Không
Căn cứ pháp lý:	- Luật Thỏa thuận Quốc tế 2020; - Nghị định <u>64/2021/NĐ-CP</u> ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.

5. Chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan cấp Sở

Trình tự và thời hạn giải quyết:	<p>- Bước 1:</p> <p>+ Cơ quan đề xuất lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ), các cơ quan cấp Sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế và các cơ quan khác có liên quan.</p> <p>+ Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p>+ Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.</p> <p>- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản.</p> <p>- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ) để trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định bằng văn bản về việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 5 (15 ngày kể từ ngày việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi,</p>
----------------------------------	--

	<i>tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế có hiệu lực</i>): Cơ quan cấp Sở thông báo Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ) bằng văn bản.
Thành phần hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề xuất về việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế; - Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan; - Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan; - Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.
Cách thức thực hiện	Gửi trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành
Đối tượng thực hiện:	Cơ quan cấp Sở đề xuất việc ký kết thỏa thuận quốc tế
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Các đơn vị thuộc UBND cấp tỉnh.
Kết quả thực hiện:	Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện.
Yêu cầu, điều kiện:	Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế 2020.
Phí, lệ phí (nếu có):	Không
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thỏa thuận Quốc tế 2020; - Nghị định <u>64/2021/NĐ-CP</u> ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.

6. Chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế nhân danh UBND cấp huyện

Trình tự và thời hạn giải quyết:	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: + Cơ quan đề xuất lấy ý kiến bằng văn bản của Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ), các cơ quan cấp Sở có liên quan trực tiếp đến thỏa thuận quốc tế đó và các cơ quan khác có liên quan. + Cơ quan đề xuất trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu
----------------------------------	--

	<p>tư nếu thỏa thuận quốc tế có nội dung liên quan đến quốc phòng, an ninh, đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.</p> <p>+ Chủ tịch UBND cấp tỉnh lấy thêm ý kiến của Bộ Ngoại giao nếu xét thấy việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế có nội dung phức tạp, nhạy cảm về đối ngoại.</p> <p>- Bước 2 (07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến trả lời bằng văn bản về đề xuất chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế.</p> <p>- Bước 3: Cơ quan đề xuất tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến và gửi hồ sơ đề xuất chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế cho Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ) để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>- Bước 4 (05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ): Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bằng văn bản.</p> <p>- Bước 5 (15 ngày kể từ ngày việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế có hiệu lực): UBND cấp huyện thông báo Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ).</p>
Thành phần hồ sơ:	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề xuất về việc chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thỏa thuận quốc tế; - Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, tổ chức liên quan; - Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức liên quan; - Dự thảo văn bản thỏa thuận quốc tế bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, trường hợp thỏa thuận quốc tế chỉ có văn bản bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch tiếng Việt kèm theo.
Cách thức thực hiện	Gửi trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành
Đối tượng thực hiện:	UBND cấp huyện đề xuất việc ký kết thỏa thuận quốc tế
Cơ quan thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND cấp tỉnh; - Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp huyện, Văn phòng UBND tỉnh (Phòng Ngoại vụ), các cơ quan cấp Sở.
Kết quả thực hiện:	Văn bản thỏa thuận quốc tế đã được chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện.

Yêu cầu, điều kiện:	Tuân thủ nguyên tắc ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định tại Luật thỏa thuận quốc tế 2020.
Phí, lệ phí (nếu có):	Không
Căn cứ pháp lý:	- Luật Thỏa thuận Quốc tế 2020; - Nghị định <u>64/2021/NĐ-CP</u> ngày 30/6/2021 về ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế.

